

ĐỀ THI CHÍNH THỨC VÀO 10

MÔN: NGỮ VĂN – KHÁNH HÒA NĂM 2025



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,00 điểm)

Đọc bài thơ:

MẶT TRỜI

Trương Anh Tú

Mặt trời đỏ như quả gấc
Như xôi mẹ nấu những ngày
Như chiếc lá bàng em nhặt
Tuổi thơ xếp tận trời xanh.

Mặt trời đỏ như hoa gạo
Đợi ai thấp lửa bên trời
Bao nhiêu mặt trời - hoa gạo
Động trong những giọt sương rơi.

Mặt trời chạy cùng mây trắng
Cùng sông, cùng suối ... không rời
Mặt trời mọc lên từ biển
Đêm về lại hóa biển khơi.

(Trương Anh Tú, Trắng mây tóc mẹ, NXB Kim Đồng, 2024, tr.6)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (0,50 điểm): Xác định thể thơ của bài thơ trên.**Câu 2** (0,50 điểm): Hình ảnh *mặt trời* trong bài thơ được so sánh với những hình ảnh nào?**Câu 3** (1,00 điểm): Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa được sử dụng trong những dòng thơ sau:

Mặt trời chạy cùng mây trắng
Cùng sông, cùng suối ... không rời

Câu 4 (1,00 điểm): Bài thơ thể hiện tình cảm, cảm xúc gì của nhân vật trữ tình?**Câu 5** (1,00 điểm): *Kỷ niệm tươi đẹp của tuổi thơ tuy nhỏ bé nhưng có sức mạnh nuôi dưỡng tâm hồn con người suốt đời.* Em có đồng tình với ý kiến đó không? Vì sao?

PHẦN II. VIẾT (6,00 điểm)

Câu 1 (2,00 điểm):

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích vẻ đẹp của hình ảnh *mặt trời* trong bài thơ *Mặt trời* của tác giả Trương Anh Tú ở phần Đọc hiểu.

Câu 2 (4,00 điểm):

Tuổi 15, em cần phải biết sống chậm lại để không bỏ lỡ những vẻ đẹp của thiên nhiên, của cuộc sống hay cần phải tập trung, tận dụng thời gian để bắt kịp với tốc độ phát triển của xã hội hiện đại?

Em hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trả lời câu hỏi trên.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN BỞI BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Phần	Câu	Hướng dẫn giải
I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)	Câu 1. (0,5 điểm)	Thể thơ 6 chữ
	Câu 2. (0,5 điểm)	Hình ảnh mặt trời được so sánh với các hình ảnh: quả gấc, xôi mẹ nấu, chiếc lá bàng, hoa gạo.
	Câu 3. (1,0 điểm)	Nhân hoá: (mặt trời) chạy Tác dụng: - Nhân hóa mặt trời như một người bạn thân thiết luôn đồng hành cùng mây trắng, sông, suối. - Làm cho thiên nhiên trở nên gần gũi, sinh động, tràn đầy sức sống. - Thể hiện sự gắn bó chan hòa giữa con người với thiên nhiên trong cái nhìn hồn nhiên, trong trẻo của tuổi thơ.
	Câu 4. (1,0 điểm)	- Bài thơ thể hiện tình cảm, cảm xúc: Sự yêu mến, say mê và gắn bó với thiên nhiên, với những hình ảnh thân thuộc của tuổi thơ. Tình cảm ấm áp, thiêng liêng với quê hương, gia đình, đặc biệt là hình ảnh người mẹ.
	Câu 5. (1,0 điểm)	<i>HS đưa ra quan điểm cá nhân và có lí giải phù hợp.</i> Gợi ý: - Đồng tình - Lý giải:

		Kỷ niệm tuổi thơ dù nhỏ bé nhưng chứa đựng niềm vui, tình yêu thương, sự hồn nhiên và trong sáng. Những ký ức ấy giúp con người nuôi dưỡng tâm hồn, trở thành chốn bình yên để ta nhớ về giữa cuộc sống bộn bề. Đồng thời, đó cũng là nguồn cảm hứng, động lực cho mỗi người gìn giữ những giá trị đẹp và sống nhân hậu hơn.
PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)	Câu 1. (2,0 điểm)	1. Mở đoạn: Giới thiệu chung: tác giả, tác phẩm và vấn đề NL. 2. Thân đoạn - Hình ảnh mặt trời gắn với tuổi thơ và cuộc sống thường nhật: Mặt trời được ví như “quả gấc”, “nồi xôi mẹ nấu”, “chiếc lá bàng em nhặt” — những hình ảnh gợi nhớ không gian làng quê, tuổi thơ êm đềm. - Hình ảnh mặt trời gắn với thiên nhiên, vũ trụ: Thể hiện sự vận động không ngừng của thiên nhiên, sự gắn kết giữa các sự vật trong vũ trụ. - Ý nghĩa biểu tượng của mặt trời + Mặt trời là biểu tượng cho sự sống, sự khởi đầu, niềm hy vọng và hạnh phúc. + Là hình ảnh gợi nhớ quê hương, ký ức tuổi thơ và tình yêu cuộc sống chan hòa. - Nghệ thuật: + Thể thơ 5 chữ. + Linh hoạt các biện pháp tu từ: so sánh, nhân hoá ... + Ngôn ngữ thơ trong sáng, giản dị mà giàu sức gợi + Nhịp thơ tự nhiên, dễ đọc, dễ nhớ, tạo cảm giác êm đềm, trong trẻo. 3. Kết đoạn: Tổng kết vấn đề
	Câu 2. (4,0 điểm)	1. Mở bài: Giới thiệu vấn đề cần bàn luận 2. Thân bài * Giải thích hai khái niệm - Sống chậm: Là cách sống biết dừng lại, thư giãn, tận hưởng những khoảnh khắc bình yên, quan sát thiên nhiên,

		trân trọng những giá trị giản dị và cảm nhận ý nghĩa cuộc sống. - Sống nhanh: Là cách sống năng động, khẩn trương, nắm bắt cơ hội, học hỏi nhanh, thích nghi tốt với sự phát triển không ngừng của xã hội hiện đại. <i>HS nêu quan điểm, lựa chọn cách sống mà em cho là cần thiết và tiến hành phân tích vấn đề.</i> <i>Gợi ý: Cần có sự kết hợp giữa sống nhanh và sống chậm.</i> b. Phân tích vấn đề - Tuổi 15 nên biết sống chậm lại + Để không bỏ lỡ những vẻ đẹp giản dị mà ý nghĩa quanh mình: ánh nắng sớm, tiếng chim hót, nụ cười bạn bè, tình yêu thương gia đình. + Giúp giữ gìn sức khỏe tinh thần, tránh stress, lo âu do nhịp sống quá nhanh. + Có thời gian suy ngẫm về bản thân, định hướng lối sống và giá trị sống. + Rèn luyện sự biết ơn, trân trọng những điều nhỏ bé mà quý giá trong cuộc sống. - Đồng thời, tuổi 15 cũng cần tập trung, tận dụng thời gian để theo kịp xã hội + Vì đây là giai đoạn tuổi trẻ, đầy năng lượng, cần học hỏi, rèn luyện để phát triển bản thân. + Nếu sống quá chậm, dễ bỏ lỡ cơ hội, bị tụt lại phía sau trong một thế giới đang không ngừng vận động. + Cần nhanh nhạy tiếp nhận kiến thức, công nghệ mới, kỹ năng sống hiện đại để thích nghi với xã hội số. <i>Lấy dẫn chứng phù hợp</i> - Nhiều bạn trẻ quá chú tâm vào mạng xã hội, game, chạy theo thành tích mà bỏ quên những giá trị đẹp đẽ của tuổi thơ, tuổi học trò. Cũng có người sống quá chậm, thiếu mục tiêu, dễ trì hoãn, mất cơ hội phát triển bản thân. - Không nên chỉ sống chậm mà bỏ lỡ sự phát triển, cũng không nên chỉ sống nhanh mà đánh mất ý nghĩa cuộc sống. Tuổi 15 cần biết cân bằng giữa sống nhanh và sống
--	--	--

		chậm Khi học tập, rèn luyện cần tập trung, tận dụng thời gian, chủ động và tích cực. Khi nghỉ ngơi, thư giãn cần biết dừng lại để cảm nhận, yêu thương và sống chậm. - Biết sắp xếp thời gian hợp lý, ưu tiên việc quan trọng, dành thời gian cho gia đình, bạn bè, thiên nhiên. * Bài học nhận thức, hành động 3. Kết bài: Tổng kết vấn đề
--	--	--